|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG** **(Mã đề 901)** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ** **Môn: Lịch sử 9 (Tiết 9)**Thời gian làm bài: 45 phútNăm học: 2020 - 2021 |

**I. Trắc nghiệm: (5,0 điểm**) ***Trả lời câu hỏi bằng cách ghi vào bài làm chữ cái trước đáp án đúng nhất .***

**Câu 1: Liên Xô thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1946-1950) nhằm mục tiêu gì?**

A: Củng cố quốc phòng an ninh.

B: Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh.

C: Xây dựng cơ sở vật chất cho Chủ nghĩa xã hội.

D: Thực hiện công nghiệp hóa Xã hội chủ nghĩa.

**Câu 2: Sự kiện nào đánh dấu sự phát triển vượt bậc về khoa học – kĩ thuật của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A: Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

B: Đưa nhà du hành vũ trụ vòng quanh thế giới.

C: Chế tạo thành công bom nguyên tử.

D: Phóng thành công tàu vũ trụ có người lái vào không gian.

**Câu 3: Quốc gia nào đi đầu thế giới trong lĩnh vực khoa học vũ trụ?**

A: Mĩ. C: Liên Xô.

B: Trung Quốc. D: Nhật Bản.

**Câu 4: Đường lối đối ngoại cơ bản của Liên Xô từ năm từ 1945 đến 1991 là:**

A: là bình, trung lập, ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

B: hòa bình, kiên quyết, chống chính sách gây chiến của Chủ nghĩa đế quốc.

C: hòa bình, tích cực ủng hộ phong trào cách mạng thế giới.

D: đi đầu trong việc chống Chủ nghĩa đế quốc.

**Câu 5: Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) thành lập nhằm mục đích gì?**

A: Tăng cường hợp tác giữa các nước Xã hội chủ nghĩa.

B: Viện trợ cho các nước nghèo.

C: Hỗ trợ các nước châu Âu phát triển kinh tế.

D: Đầu tư cho việc nghiên cứu khoa học.

**Câu 6: Ý nghĩa lịch sử của sự kiện Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử là:**

A: phá vỡ thế độc quyền của Mĩ về vũ khí hạt nhân.

B: khẳng định ưu thế vượt trội của Liên Xô về sức mạnh quân sự.

C: tạo thế cân bằng chiến lược nhằm duy trì hòa bình thế giới.

D: đảm bảo an ninh, an toàn cho Liên Xô.

**Câu 7: Tính chất của Tổ chức Hiệp ước Vác – sa – va là:**

A: là liên minh kinh tế, tài chính của các nước Xã hội chủ nghĩa.

B: liên minh quân sự mang tính phòng thủ của các nước Xã hội chủ nghĩa.

C: liên minh quân sự, chính trị mang tính liên kết của các nước Xã hội chủ nghĩa.

D: liên minh văn hóa, giáo dục của các nước Xã hội chủ nghĩa.

**Câu 8: Biến đổi lớn nhất của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A: Hầu hết các nước châu Á đã giành độc lập.

B: Các nước châu Á đã gia nhập ASEAN.

C: Nhiều nước châu Á đã trở thành trung tâm kinh tế tài chính thế giới.

D: Mĩ can thiệp ngày càng sâu vào Châu Á.

**Câu 9: Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Châu Á là thuộc địa của những nước nào?**

A: Anh, Pháp, Mĩ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha.

B: I-ta-li-a, Nhật, Mĩ, Anh, Pháp.

C: Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Hà Lan.

D: Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Tây Ban Nha.

**Câu 10: Trước chiến tranh thế giới thứ hai, quốc gia nào ở Đông Nam Á không bị các nước tư bản phương Tây xâm lược?**

A: Trung Quốc. B: Thái Lan.

C: Thái Lan, Nhật Bản. D: Xiêm, Mianma.

**Câu 11: Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập 1949 do ai làm Chủ tịch?**

A: Chu Ân Lai. B: Mao Trạch Đông.

C: Lưu Thiếu Kỳ. D: Diệp Kiếm Anh.

**Câu 12: Sau khi thất bại, Tường Giới Thạch đã rút chạy đi đâu?.**

A: Mĩ. B: Đài Loan.

C: Hồng Kông. D: Nam Hải.

**Câu 13: Tháng 8/1945 khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh, nước nào sau đây đã giành độc lập sớm nhất ở Đông Nam Á?**

A: Phi-líp-pin. B: Việt Nam.

C: In-đô-nê-xi-a. D: Campuchia.

**Câu 14: Trước chiến tranh thế giới thứ hai, bán đảo Đông Dương là thuộc địa của:**

A: Mĩ. B: Trung Quốc.

C: Pháp. D: Anh.

**Câu 15: Biến đổi tích cực, quan trọng đầu tiên ở Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?**

A: Từ các nước thuộc địa trở thành các nước độc lập.

B: Nhiều nước có tốc độ phát triển khá nhanh.

C: Sự ra đời của Tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

D: Ngày càng mở rộng đối ngoại, hợp tác với các nước Đông Á và EU.

**Câu 16: Nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được xác định trong văn kiện nào?**

A: Tuyên bố chung Băng – Cốc. B: Tuyên bố chung Hà Nội.

C: Tuyên bố chung Ba – Li. D: Tuyên bố chung Viên Chăn.

**Câu 17: Năm nước thành viên đầu tiên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) gồm:**

A: In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po, Thái Lan.

B: In-đô-nê-xi-a, Việt Nam, Lào, Phi-líp-pin, Xin-ga-po.

C: Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Phi-líp-pin Ma-lai-xi-a.

D: In-đô-nê-xi-a, Xin-ga-po, Việt Nam, Phi-líp-pin, Ma-lai-xi-a.

**Câu 18: Tổ chức quân sự nào do Mĩ thành lập ở Đông Nam Á?**

A: Tổ chức Hiệp ước Đông Nam Á (SEATO).

B: Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO).

C: Hiệp ước Phòng thủ chung Đông Dương.

D: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

**Câu 19: Ý nghĩa lịch sử của của Tuyên bố chung Băng Cốc (8/8/1967) là:**

A: đánh dấu sự ra đời của ASEAN và mục tiêu hoạt động của ASEAN.

B: đánh dấu sự ra đời của ASEAN và phương hướng hoạt động của ASEAN.

C: đánh dấu sự ra đời của ASEAN và nguyên tắc hoạt động của ASEAN.

D: đánh dấu quá trình mở rộng của ASEAN.

**Câu 20: Tính chất của Tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là:**

A: liên minh Kinh tế - Chính trị của các nước Đông Nam Á.

B: liên minh Quân sự - Chính trị của các nước Đông Nam Á.

C: liên minh Kinh tế - Quân sự của các nước Đông Nam Á.

D: liên minh Kinh tế của các nước Đông Nam Á.

**II. Tự luận: (5,0 điểm)**

**Câu 1 (3,0 điểm):** Anh (chị) hãy trình bày quá trình ra đời của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và ý nghĩa lịch sử của sự kiện này?

**Câu 2 (2,0 điểm):**Phân tích đường lối cải cách mở của của Trung Quốc được đặt ra năm 1978?

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG** **(Mã đề 901)** | **ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM**Môn: Lịch sử 9 (Tiết 9)Thời gian làm bài: 45 phútNăm học: 2020 – 2021 |

**Phần I: Trắc nghiệm (5,0điểm):** Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đ/án | B | C | C | C | A | A | B | A | A | C |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đ/án | B | C | C | C | A | C | A | A | A | A |

**Phần II: Tự luận (5,0điểm)**

**Câu 1: (3,0điểm)**

Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa:

\_ Cuộc kháng chiến chống Phát xít Nhật kết thúc thắng lợi. (0,5đ)

\_ Trung Quốc diễn ra cuộc nội chiến Quốc – Cộng kéo dài 3 năm (1946 – 1949). (0,5đ)

\_ Kết quả: Quốc Dân Đảng thất bại => ngày 1/10/1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời. (0,5đ).

Ý nghĩa lịch sử:

\_ Đối với Trung Quốc: (1đ)

+ Kết thúc  sự nô dịch của đế quốc và phong kiến.

+ Đưa Trung Quốc  bước vào kỷ nguyên độc lập tự do và tiến lên CNXH.

\_ Đối với thế giới: (0,5đ)

+ Chủ nghĩa xã hội được nối liền từ Au sang Á .

 Cổ vũ mạnh mẽ, ảnh hưởng đến sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. thế giới .

**Câu 2: Phân tích đường lối cải cách mở của của Trung Quốc được đặt ra năm 1978? (2,0 điểm)**

\_ 12/ 1978 Trung ương ĐCS Trung Quốc đề ra đường lối  đổi mới, xây  dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung quốc do Đặng Tiểu Bình khởi xướng. (0,5đ)

 \_ Lấy phát triển kinh tế làm trung tâm của công cuộc cải cách. (0,5đ)

\_ Mục tiêu: Thực hiện cải cách và mở cửa nhằm đưa Trung Quốc trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh.(0,5đ)

\_ Thành tựu: Đạt nhiều thành tựu to lớn: (0,5đ)

+ Về kinh tế: tổng sản phẩm tăng bình quân hàng năm 9,6 %; tổng giá trị  nhập khẩu năm 1997 tăng 15 lần so với năm 1978, đời  sống ngày càng nâng cao.

*+* Về chính trị xã hội: ổn định; địa vị được nâng cao trên trường quốc tế, tạo điều kiện cho sự hội nhập của Trung Quốc.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt****Dương Phương Hảo** |  **Tổ trưởng** **Dương Thị Ngạn** |  **Nhóm trưởng** **Xa Thị Vân** |  **Người ra đề và đáp án** **Dương Quang Đình** |